

**BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU PHẦN MỀM**

**RẠP CHIẾU PHIM**

Project Code: CNM-KTN-10

Document Code: Timesheet SRS– v1.0

Đà Nẵng, 2019

BẢN GHI NHẬN THAY ĐỔI

T\*- Thêm mới, S- Sửa đổi , X- Xóa

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày thay đổi | Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi | Lý do | **T\***  **S**  **X** | Mô tả thay đổi | Phiên bản |
| 20/8/2019 | Mô tả tổng quan phần mềm |  | **T\*** | Tạo mới | 1.0 |
|  |  |  |  |  |  |

# TRANG KÝ

Người lập: Nguyễn Ngọc Xuân Trường Ngày 25/09/2019

Trưởng nhóm

Người lập: Lê Huyền Linh Ngày 25/09/2019

Thư ký nhóm

Người lập: Nguyễn Quốc Việt Ngày 25/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: Lê Kim Long Ngày 25/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: Nguyễn Văn Tấn Ngày 25/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: Phạm Như Hồng Ngày 25/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: Trần Thị Uyên Phương Ngày 25/09/2019

Thành viên nhóm

MỤC LỤC

[Trang ký 3](#_Toc20425922)

[I. Giới thiệu chung 6](#_Toc20425923)

[1. Mục đích 6](#_Toc20425924)

[2. Phạm vi 6](#_Toc20425925)

[II. **MÔ TẢ TỔNG QUAN** 7](#_Toc20425926)

[1. Mô tả 7](#_Toc20425927)

[2. Nhu cầu người dùng. 7](#_Toc20425928)

[3. Sơ đồ tổng quan các chức năng chính của phần mềm. 7](#_Toc20425929)

[4. Môi trường vận hành 8](#_Toc20425930)

[5. Các ràng buộc về thực thi và thiết kế. 8](#_Toc20425931)

[III. Yêu cầu giao tiếp bên ngoài 9](#_Toc20425932)

[1. Giao diện người dùng 9](#_Toc20425933)

[2. Giao tiếp phần cứng 9](#_Toc20425934)

[3. Giao tiếp phần mềm 9](#_Toc20425935)

[IV. Các yêu cầu chức năng. 9](#_Toc20425936)

[1. Chức năng đăng nhập 9](#_Toc20425937)

[1.1. Mô tả 9](#_Toc20425938)

[1.2. Tác nhân và chuỗi hành động: 9](#_Toc20425939)

[1.3. Các yêu cầu chức năng: 10](#_Toc20425940)

[1.4. Giao diện 10](#_Toc20425941)

[2. Chức năng xem lịch chiếu/ chọn ghế 10](#_Toc20425942)

[2.1. Chức năng xem lịch chiếu. 10](#_Toc20425943)

[2.2. Chức năng xem thông tin suất chiếu và chọn ghế. 11](#_Toc20425947)

[3. Chức năng bán các sản phẩm (Food & Beverage) 12](#_Toc20425948)

[3.1. Mô tả chức năng 12](#_Toc20425949)

[3.2. Tác nhân và chuỗi hành động: 12](#_Toc20425950)

[3.3. Yêu cầu chức năng 12](#_Toc20425951)

[4. Chức năng thanh toán. 12](#_Toc20425952)

[4.1. Mô tả 12](#_Toc20425953)

[4.2. Tác Nhân và chuỗi hành động 12](#_Toc20425954)

[4.3. Yêu cầu chức năng 13](#_Toc20425955)

[5. Chức năng quản lý đơn hàng trong ngày 13](#_Toc20425956)

[*5.1. Chức năng quản lý đơn hàng sắp đến* 13](#_Toc20425957)

[5.2. Chức năng quản lý đơn hàng giao tại chỗ 14](#_Toc20425958)

[V. CÁC YÊU CẦU PHI CHỨC NĂNG 14](#_Toc20425959)

[1. Yêu cầu an toàn 14](#_Toc20425960)

[2. Yêu cầu đặc điểm chất lượng phần mềm 14](#_Toc20425961)

# Giới thiệu chung

## Mục đích

Tài liệu này đưa ra các đặc tả chi tiết yêu cầu phần mềm cho phần mềm bán hàng tại rạp chiếu phim.

Tài liệu nhằm miêu tả một cách đẩy đủ các hành vi của hệ thống. Nó cung cấp cho các thành viên tham gia quá trình phát triển dự án và khách hàng hiểu được phần mềm sẽ được phát triển như thế nào.

## Phạm vi

Tài liệu này được sử dụng trong toàn bộ quá trình phát triển dự án

1. Các thuật ngữ và từ viết tắt.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Thuật ngữ | Diễn Diễn giải |
| 1 | SRS |  |
| 2 | UC | Usecase: là một kỹ thuật được dùng trong kỹ thuật phần mềm và hệ thống để nắm bắt yêu cầu chức năng của hệ thống. Use case mô tả sự tương tác đặc trưng giữa người dùng bên ngoài và hệ thống. |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

1. **MÔ TẢ TỔNG QUAN**

## Mô tả

Hiện nay, nhu cầu xem phim của khách hàng, đặc biệt là giới trẻ ngày càng cao. Điều này đòi hỏi, phải nâng cao trải nghiệm về dịch vụ của khách hàng để thu hút nhóm khách hàng tiềm năng trở thành nhóm khách hàng trung thành. Điều này là một thách thức cũng như là cơ hội để phát triển.

Mặc dù, nhu cầu xem phim của khách hàng là cao nhưng thực trạng cho thấy tình trạng khách hàng mất rất nhiều thời gian cho việc mua vé xem phim cũng như mua hàng kèm theo (Các sản phẩm bắp rang bơ, nước giải khát, các sản phẩm ăn theo phim, và các sản phẩm khác, … ). Điều này phần nào ảnh hưởng đến trải nghiệm của khách hàng. Vì vậy, tạo ra một phần mềm bán hàng thuận lợi cho việc mua hàng với tiêu chí là NHANH CHÓNG VÀ THUẬN TIỆN.

## Nhu cầu người dùng.

Phần mềm hướng tới các đối tượng là khách hàng, và các nhân viên sử dụng phần mềm. Phần mềm có các chức năng chính bao gồm: Đăng nhập, bán vé xem phim, bán các sản phẩm kèm theo, quản lý theo dõi đơn hàng hóa trong ngày. Các chức năng này nhằm mục đích cho khách hàng mua hàng nhanh chóng và nhân viên dễ dàng kiểm soát được đơn hàng sắp đến.

1. Sơ đồ tổng quan các chức năng chính của phần mềm.



## Môi trường vận hành

Phần mềm chạy trên nền tảng hệ điều hành Windows.

Sử dụng cơ sở dữ liệu SQL Server để lưu trữ

## Các ràng buộc về thực thi và thiết kế.

Ngôn ngữ lập trình: C#

Cơ sở dữ liệu: SQL Server 2008 R2

Môi trường lập trình: Visual Studio 2013

Nền tảng lập trình: WPF

Thư viện hỗ trợ: MaterialDesigns version 2.5.1

# Yêu cầu giao tiếp bên ngoài

## Giao diện người dùng

Giao diện người dùng gồm các form đăng nhập, xem lịch chiếu, xem/ chọn chỗ ngồi, mua các sản phẩm, thanh toán và quản lý hóa đơn trong ngày.

- Thiết kế theo xu hướng thiết kế phẳng, giao diện thân thiện, dễ sử dụng.

- Màu sắc hài hòa, phù hợp.

- Font chữ chính Time New Roman, cỡ chữ tùy chỉnh cho phù hợp.

## Giao tiếp phần cứng

Phần mềm tương thích hầu hết các phần cứng và các thiết bị hỗ trợ như máy in, bàn phím, …

## Giao tiếp phần mềm

Phải có các thành phần thư viện như Net Framework 4.0 trở lên

và phần mềm Microsoft SQL Server 2008 R2

# Các yêu cầu chức năng.

## Chức năng đăng nhập

### Mô tả

Dùng để đăng nhập vào hệ thống và sử dụng các tính năng khác của phần mềm

Mức ưu tiên: trung bình, bảo mật tốt cho người sử dụng trong phiên bán hàng.

### Tác nhân và chuỗi hành động:

Actor: Nhân viên rạp chiếu phim(nhân viên quầy vé và quầy bắp nước)

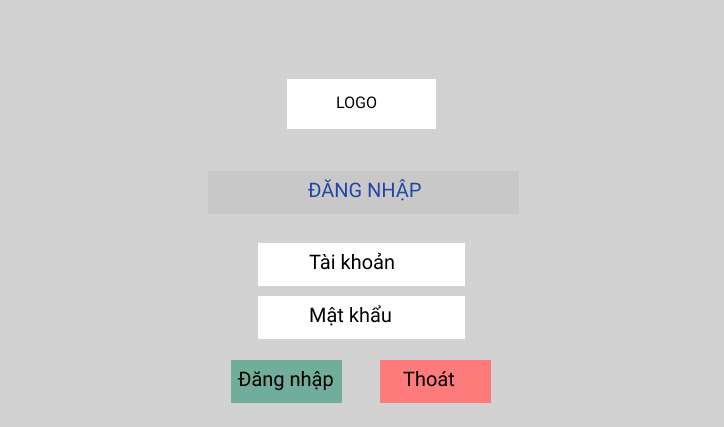
Chuỗi hành động:Ở giao diện màn hình chính, actor muốn thực hiện phiên bán hàng của mình thì kích vào Button “Bán hàng”, hệ thống sẽ hiển thị form yêu cầu đăng nhập trước khi vào phiên bán hàng. Nếu nhân viên chưa muốn thực hiện phiên đăng nhập hoặc phiên bán hàng của mình.

(Lưu ý: Bởi vì ở đây user là Nhân viên của rạp chiếu phim nên đã được cung cấp tài khoản nên không cần phải đăng ký)

### Các yêu cầu chức năng:

Sau khi User điền đầy đủ thông tin gồm Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu => Nếu đúng thì hệ thống sẽ chấp nhận yêu cầu đăng nhập và cho phép tiếp tục thực hiện các chức năng khác. Còn nếu ngược lại thì sẽ hiện một MessageBox thông báo “Đăng nhập không thành công. Vui lòng kiểm tra lại!!”

### Giao diện



Textblock

Textbox

button

## Chức năng xem lịch chiếu/ chọn ghế

### Chức năng xem lịch chiếu.

#### *2.1.1 Mô tả*

Dùng để xem lịch chiếu, bán vé xem phim theo yêu cầu của khách hàng

#### *2.1.2 Tác nhân và chuỗi hành động*

Actor: Nhân viên bán vé

Chuỗi hành động: Sau khi đăng nhập thành công, phần mềm sẽ hiển thị giao diện bán hàng, nhân viên chọn chức năng bán vé, hệ thống hiển thị giao diện bán vé trên màn hình, nhân viên thực hiện chọn theo yêu cầu khách hàng

#### *2.1.3 Yêu cầu chức năng*

Hệ thống hiển thị giao diện bán hàng => nhân viên click “bán vé”. Phần mềm sẽ hiển thị các thông tin cơ bản như: Ngày chiếu phim, tên phim, suất chiếu, thời gian, thể loại, ngôn ngữ (phụ đề, thuyết minh),.. Nhân viên xác nhận và click chọn suất chiếu theo yêu cầu từ khách hàng.



### Chức năng xem thông tin suất chiếu và chọn ghế.

#### *2.2.1 Mô tả*

Dùng để xem thông tin của suất chiếu, xem các ghế còn trống hoặc đã mua và chọn ghế còn trống của suất chiếu

#### *2.2.2 Tác nhân và chuỗi hành động*

Actor: Nhân viên bán vé

Chuỗi hành động: Sau khi chọn suất chiếu, phần mềm sẽ hiển thị giao diện xem thông tin chỗ ngồi, sau đó nhân viên chọn ghế theo yêu cầu của khách hàng.

#### *2.2.3 Yêu cầu chức năng*

- Hệ thống hiển thị giao diện xem thông tin suất chiếu. Phần mềm sẽ hiển thị lại các thông tin cơ bản như: Ngày chiếu phim, tên phim, suất chiếu, -thời gian của suất chiếu, thể loại, ngôn ngữ (phụ đề, thuyết minh), rạp. Nhân viên click chọn ghế trống theo yêu cầu của khách hàng.

- Trạng thái ghế gồm có: Đã mua, Đang chọn, Trống thể hiện dưới các màu sắc theo thứ tự: Đỏ, Xanh, Xám. Các màu sắc của trạng thái ghế có thể được thay đổi cho phù hợp với màu sắc của giao diện

- Ghế ngồi phải được thể hiện nhất quán với cơ sở dữ liệu. Phải cập nhật tình trạng ghế liên tục khi phát sinh giao dịch

- Khi chọn ghế đã mua thì hiển thị thông báo lỗi chọn ghế

- Có nút đi tiếp để đến giao diện bán sản phẩm.

## Chức năng bán các sản phẩm (Food & Beverage)

* 1. Mô tả chức năng

Dùng để bán các sản phẩm (bắp rang bơ, nước uống,..) và combo đang bán tại rạp theo yêu cầu của khách hàng .

* 1. Tác nhân và chuỗi hành động:

Actor: Nhân viên bán hàng

Chuỗi hành động:

Trường hợp 1: Khách hàng mua vé và sản phẩm chung tại quầy. Sau khi khách hàng chọn vé xem phim xong và nhân viên bán hàng tiến hành click nút đi tiếp, thì màn hình sẽ hiển thị giao diện bán sản phẩm, Nếu khách hàng không có nhu cầu thì bỏ qua. Nhân viên sẽ thực hiện chức năng bán bắp nước, click chọn các sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng và chọn loại giao hàng.

Trường hợp 2: Khách hàng mua sản phẩm tại quầy bắp nước: Nhân viên click vào chức năng F&B, phần mềm hiển thị giao diện bán sản phẩm lên màn hình. Nhân viên sẽ thực hiện chức năng bán bắp nước, click chọn các sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng và chọn loại nhận hàng.

### 3.3. Yêu cầu chức năng

- Hệ thống hiển thị giao diện bán bắp nước =>. Phần mềm sẽ hiển thị các thông tin cơ bản như: Loại bắp, loại nước, số lượng,

- Nhân viên chọn Loại nhận hàng sau khi khách hàng chọn xong sản phẩm, loại giao hàng gồm có: Nhận hàng tại quầy và nhận hàng tại chỗ ngồi trong rạp.

- Có nút đi tiếp để đến giao diện thanh toán.

## 4. Chức năng thanh toán.

* 1. Mô tả

Dùng để thanh toán các đơn hàng của khách hàng khi mua vé xem phim, mua các sản phẩm.

* 1. Tác Nhân và chuỗi hành động

Tác nhân: Nhân viên

Chuỗi hành động: Sau khi chọn được các chỗ ngồi, hoặc các sản phẩm kèm theo thì nhân viên click vào nút đi đến thanh toán. Lúc này, phần mềm hiển thị tất cả các thông tin mua hàng của khách hàng. Sau đó nhân viên chọn hình thức thanh toán. Sau khi có được sự đồng ý của khách hàng, nhân viên tiến hành bấm vào nút Hoàn tất thanh toán.

* 1. Yêu cầu chức năng

Hình thức thanh toán gồm có: Tiền mặt, thẻ ATM. các mã quà tặng, giảm giá

Các thông tin hiển thị ở màn hình thanh toán bao gồm tất cả thông tin chọn ghế, mua sản phẩm (nếu có).

Sau khi thanh toán xong hệ thống lưu thông tin vào lịch sử, và xử lý một số thao tác: Cập nhật lại tình trạng ghế vừa mua thành ghế đã bán.

## 5. Chức năng quản lý đơn hàng trong ngày

### 5.1*.* Chức năng quản lý đơn hàng sắp đến

#### *5.1.1. Mô tả chức năng*

Dùng để xem tất cả các đơn hàng chưa giao hàng và có thời gian gần nhất trong ngày để nhân viên dễ dàng quản lý được số lượng hàng hóa cần giao.

#### *5.1.2. Tác Nhân và chuỗi hành động*

* Actor: Nhân viên bán hàng trong ca

Chuỗi hành động: Nhân viên bấm vào Mục chức năng quản lý đơn hàng sắp đến, sau đó nhân viên xem các đơn hàng hiển thị trên màn hình. Nếu giao hàng thành công, nhân viên bấm vào mục Xác nhận.

#### *5.1.3. Yêu cầu chức năng*

* Bấm vào mục Đơn hàng sắp tới, phần mềm hiển thị các thông tin đơn hàng gồm có: Mã hóa đơn, Tên khách hàng, Chi tiết đơn hàng, thời gian thanh toán hóa đơn, trạng thái nhận hàng (nhận hàng ngay và nhận hàng sau).
* Bấm vào nút xác nhận -> đơn hàng chuyển sang trạng thái đã giao
* Bấm vào nút làm mới -> làm mới và cập nhật lại các đơn hàng.

### 5.2. Chức năng quản lý đơn hàng giao tại chỗ

#### *5.2.1. Mô tả chức năng*

Dùng để xem tất cả các đơn hàng chưa giao hàng và có thời gian gần nhất trong ngày để nhân viên dễ dàng quản lý được số lượng hàng hóa cần giao tại chỗ.

#### *5.2.2. Tác Nhân và chuỗi hành động*

* Actor: Nhân viên bán hàng trong ca

Chuỗi hành động: Nhân viên bấm vào Mục chức năng quản lý đơn hàng tại chỗ , sau đó nhân viên xem các đơn hàng hiển thị trên màn hình. Nếu giao hàng thành công, nhân viên bấm vào mục Xác nhận.

#### *5.2.3. Yêu cầu chức năng*

* Bấm vào mục Đơn hàng giao tại chỗ., phần mềm hiển thị các thông tin đơn hàng gồm có: Mã hóa đơn, Tên khách hàng, Chi tiết đơn hàng, thời gian thanh toán hóa đơn, thời gian suất chiếu, tên phim, rạp, vị trí ngồi.
* Bấm vào xác nhận -> đơn hàng chuyển sang trạng thái đã giao
* Bấm vào nút làm mới -> làm mới và cập nhật lại các đơn hàng.

# CÁC YÊU CẦU PHI CHỨC NĂNG

**Yêu cầu an toàn**

Hệ thống có thể phục hồi sao lưu các dữ liệu bán hàng đã xóa.

1. **Yêu cầu đặc điểm chất lượng phần mềm**

* Dễ sửa chữa các lỗi phát sinh.
* Dễ bảo trì
* Tính chính xác, nhất quán của dữ liệu
* Tính linh hoạt trong thao tác: thao tác nhanh
* Độ trễ giữa các thao tác: Thấp
* Có khả năng thêm các chức năng mới mà không ảnh hưởng tới hệ thống.